

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2023/HS-ST

Ngày: 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Hoè.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Lịch;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 119/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí B, sinh ngày 20/3/2005; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Văn Cảnh, xã PD, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975 và bà Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1979; chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

- Bị hại: Bà Trần Thị T1, sinh năm 1953. Địa chỉ: Xóm 8, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1951. Địa chỉ: Xóm 8, xã HN, huyện HH, tỉnh Ninh Bình.

2. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn XT, huyện XT, tỉnh Nam Định.

3. Anh Nguyễn Văn B2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Xóm 9, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định.

4. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1982. Địa chỉ: Xóm 7, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định.

5. Anh Nguyễn Văn B3, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm 8, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975;

2. Bà Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1979.

(Có mặt bị cáo B, chị H1, anh B3, ông T, bà H; vắng mặt ông B1, anh B2, chị T2).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 29/6/2023, Nguyễn Chí B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát (BKS) 18E-091.20 đi trên trục đường tỉnh lộ 489 theo hướng xã HN, huyện HH đi thị trấn QL, huyện GT. Khi đến khu vực xóm 7, xã HN, huyện HH, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước dẫn đến yểm chắn gió bên phải xe mô tô do Bảo điều khiển va chạm với mặt ngoài bên trái chiếc xô nhựa màu trắng treo ở tay lái bên trái xe đạp do bà Trần Thị T1 điều khiển đi cùng chiều. Bà T1 bị ngã đập đầu xuống đường, bị thương và chết trên đường đi cấp cứu; xe mô tô và xe đạp hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Chí B đã điều khiển xe rời khỏi hiện trường, không đưa bà T1 đi cấp cứu. Chiều ngày 30/6/2023, Nguyễn Chí B đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1029/KL-KTHS ngày 05 tháng 7 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bà Trần Thị T1 chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 28/7/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 18E1-091.20 là 215.000 đồng; thiệt hại của xe đạp là 60.000 đồng; thiệt hại đối với xô nhựa là 40.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô BKS 18E1-091.20 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đức T - bố đẻ bị cáo; xe đạp, xô nhựa là tài sản hợp pháp của gia đình bà Trần Thị T1. Ông Thoan và gia đình bà T1 đề nghị nhận lại tài sản, tự khắc phục thiệt hại, không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho ông Thoan và gia đình bà T1 sở hữu.

Phần dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Chí B đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bà T1 đã nhận số tiền trên, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 117/CT-VKS-HH ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Chí B công nhận đã thực hiện hành vi phạm tội; xin lỗi bị hại, đại diện bị hại và trình bày hoàn cảnh hiện đang phải điều trị định kỳ theo chỉ định của bác sĩ để điều trị bệnh u máu nên bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để chữa bệnh. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí B từ 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Phương Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ, chưa xử lý trong quá trình điều tra.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, chiếu cố cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí B khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các kết luận giám định, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 29/6/2023, Nguyễn Chí B không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 18E-091.20 đi trên trục đường tỉnh lộ 489 theo hướng xã HN, huyện HH đi thị trấn QL, huyện GT, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực xóm 7, xã HN, huyện HH, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước dẫn đến va chạm với xe đạp do bà

Trần Thị T1 điều khiển đi cùng. Sau va chạm, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Hậu quả: Bà T1 bị thương và chết trên đường đi cấp cứu do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, làm chết 01 người. Bị cáo là người có thể chất tinh thần bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo đã điều khiển phương tiện giao thông có động cơ là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; sau tai nạn mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng không cứu giúp bị hại đi cấp cứu; khi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường đã cẩu thả, thiếu chú ý quan sát gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thật thà ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt. Bản thân bị cáo vừa đủ tuổi thành niên lại bị bệnh u xơ máu bàn tay trái phải thường xuyên điều trị tại bệnh viện theo chỉ định của bác sĩ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, đang phải điều trị bệnh u máu định kỳ theo chỉ định của bác sĩ nên Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại tại phiên tòa cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000 đồng. Đến nay, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư dán kín mép có 04 dấu tròn đỏ của Công an xã Hải Nam bên trong có chứa mẫu máu, mẫu tóc và móng tay của bà Trần Thị T1 là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Ông Nguyễn Đức T là chủ sở hữu xe mô tô BKS 18E1-091.20. Sáng ngày 29/6/2023, ông Thoan để xe tại gia đình, bị cáo tự ý lấy sử dụng, gây tai nạn nên

không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông Thoan về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là phù hợp.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Xử phạt Nguyễn Chí B 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày 30 tháng 11 năm 2023. Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Chí B cho Ủy ban nhân dân xã PD, huyện TN, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Nguyễn Chí B theo “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số 107/LCCT-TA ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín mép có 04 dấu tròn đỏ của Công an xã Hải Nam, các chữ ký và dòng chữ Lưu Văn Nghị, Đỗ Duy Hoà, Nguyễn Văn Ba, Mai Văn Dung. Vật chứng được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 11 năm 2023 giữa Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Chí B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Phương Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoè